TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀ ÔN** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 111 /2021/HNGĐ-ST
Ngày: 27/10/2021
V/v tranh chấp ly hôn
và nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ ÔN - TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Cẩm

Ông Trần Văn Ẩn

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Phan Nguyễn Mộng Cầm – Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Ôn tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Cẩm Tú – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 56/2021/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2021, về việc *"Tranh chấp ly hôn và nuôi con"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 115/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 9 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị **Dương Thị Ngọc M**, sinh năm 1997 (Vắng mặt).

Địa chỉ đường Q, phường B, quận B1, thành phố Hồ Chí Minh

- *Bị đơn*: Anh **Nguyễn Văn Q**, sinh năm 1992 (Vắng mặt).

Địa chỉ ấp P, xã P1, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn xin ly hôn, bản tự khai cùng ngày 23/02/2021 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Dương Thị Ngọc M trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn Q thành hôn vào năm 2017 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân phường B, quận B1, thành phố Hồ Chí Minh ngày 13/10/2017. Thời gian vợ chồng chung sống được hơn 01 năm lúc đầu có hạnh phúc, sau thường phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan

điểm, anh Q thường xuyên ăn nhậu về kiếm chuyện đánh đập chị nên vợ chồng đã cắt đứt quan hệ từ cuối năm 2018 đến nay. Chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục chung sống, chị yêu cầu được ly hôn với anh Q. Về con chung, vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Dương Hòa N, sinh ngày 30/8/2018 hiện đang sống chung với chị. Chị yêu cầu được tiếp tục nuôi con, yêu cầu anh Q có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ đến khi con chung đủ 18 tuổi. Tài sản chung, nợ chung chị không yêu cầu giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 14/4/2021 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Nguyễn Văn Q trình bày: Anh thống nhất như trình bày của chị M về thời gian thành hôn, thời gian sống chung và con chung.Trong thời gian sống chung, chị M có biểu hiện không chung thủy trong quan hệ vợ chồng, anh cảm nhận vợ chồng không thể hàn gắn được nên anh đồng ý ly hôn với chị M. Về con chung anh đồng ý để chị M tiếp tục nuôi cháu Nguyễn Dương Hòa N, sinh ngày 30/8/2018, anh đồng ý cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ đến khi con chung đủ 18 tuổi. Tài sản chung, nợ chung anh không yêu cầu giải quyết.

Tại phiên Tòa:

Nguyên đơn chị Dương Thị Ngọc M có đơn đề nghị xét xử vắng mặt đề ngày 06/10/2021 và anh Nguyễn Văn Q có đơn đề nghị xét xử vắng mặt đề ngày 07/10/2021.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Ôn phát biểu:

- Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký phiên tòa: Thẩm phán được phân công thụ lý, giải quyết vụ án đã thực hiện cơ bản đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

- Việc tuân theo pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật.

- Về hướng giải quyết vụ án:

Đề nghị áp dụng các điều 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Dương Thị Ngọc M.

- Về quan hệ hôn nhân: Giải quyết cho nguyên đơn chị Dương Thị Ngọc M ly hôn với bị đơn anh Nguyễn Văn Q

- Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Dương Hòa N, sinh ngày 30/8/2018 cho chị Dương Thị Ngọc M tiếp tục nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Văn Q có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ (Một triệu đồng), thời gian cấp dưỡng từ ngày tuyên án đến khi cháu N đủ 18 tuổi và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình; anh Q có quyền nghĩa vụ thăm nom, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Đề nghị buộc chị Dương Thị Ngọc M có nghĩa vụ nộp 300.000đ án phí ly hôn và anh Nguyễn Văn Q có nghĩa vụ nộp 300.000đ án phí cấp dưỡng định kỳ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về sự có mặt của đương sự: Nguyên đơn chị Dương Thị Ngọc M và bị đơn anh Nguyễn Văn Q có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[2] Về hôn nhân: Chị Dương Thị Ngọc M và anh Nguyễn Văn Q thành hôn năm 2017, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân phường B, quận B1, thành phố Hồ Chí Minh ngày 13/10/2017 nên xem đây là hôn nhân hợp pháp, phù hợp theo quy định tại Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Quá trình chung sống chị Dương Thị Ngọc M và anh Nguyễn Văn Q đều trình bày vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn và không thể hàn gắn tình cảm vợ chồng. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã triệu tập các đương sự đến tham gia nhằm giúp đỡ chị M, anh Q đoàn tụ nhưng không đạt kết quả. Chứng tỏ, mâu thuẫn vợ chồng giữa chị M và anh Q đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn chị Dương Thị Ngọc M là phù hợp theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: Giữa chị Dương Thị Ngọc M và anh Nguyễn Văn Q có 01 con tên Nguyễn Dương Hòa N, sinh ngày 30/8/2018 hiện đang sống chung với chị M, chị M yêu cầu được tiếp tục nuôi con.Tại văn bản ngày 07/10/2021 anh Nguyễn Văn Q đồng ý giao cháu N cho chị M tiếp tục nuôi dưỡng. Hội đồng xét xử xét thấy chị M và anh Q đã thoả thuận giao cháu Nguyễn Dương

Hòa N, sinh ngày 30/8/2018 cho chị Dương Thị Ngọc M tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc là phù hợp quy định tại khoản 2 Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình nên cần ghi nhận.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Dương Thị Ngọc M là người đang trực tiếp nuôi con có yêu cầu anh Nguyễn Văn Q có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đ nhưng anh Q đề nghị mức cấp dưỡng nuôi con 1.000.000đ/ tháng và chị M có văn bản thống nhất mức cấp dưỡng theo đề nghị của anh Q. Do đó, Hội đồng xét xử ghi nhận sự thoả thuận của chị M, anh Q, buộc anh Q có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Dương Hòa N, sinh ngày 30/8/2018 mỗi tháng 1.000.000đ (Một triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày tuyên án (ngày 27/10/2021) cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi là phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 81 và khoản 1 Điều 116 của Luật hôn nhân và gia đình.

[6] Về tài sản chung, nợ chung: Nguyên đơn chị Dương Thị Ngọc M và anh Nguyễn Văn Q không yêu cầu giải quyết nên miễn xét.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn chị Dương Thị Ngọc M có nghĩa vụ nộp số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn và bị đơn anh Nguyễn Văn Q có nghĩa vụ nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí cấp dưỡng định kỳ theo quy định tại khoản 5, 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Từ những phân tích trên Hội đồng xét xử xét thấy ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát có căn cứ chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4, Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các điều 56, 58, 81, 82, 83, 110, 116 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 5, 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Dương Thị Ngọc M.

2. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Dương Thị Ngọc M được ly hôn với anh Nguyễn Văn Q.

3. Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Dương Hòa N, sinh ngày 30/8/2018 cho chị Dương Thị Ngọc M tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc. Anh Nguyễn Văn Q có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ (Một triệu đồng) đến khi con chung đủ 18 tuổi (thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 27/10/2021) và anh Q có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc nguyên đơn chị Dương Thị Ngọc M nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0016767 ngày 23/02/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Ôn, chị M đã nộp đủ.

Buộc anh Nguyễn Văn Q có nghĩa vụ nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí cấp dưỡng định kỳ.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa nên được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện ;
- Chi cục Thi hành án huyện;
- Ủy ban nhân dân phường B (GCNKH số 1257, ngày 13/10/2017;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Nga